

GIẾU NHẠY BẰNG HÌNH THỨC NÓI MĨA TRONG TIỂU THUYẾT SỐ ĐỎ CỦA VŨ TRỌNG PHỤNG

RIDICULE IN THE FORM OF SAY IRONIC PARODY OF THE NOVEL SO DO OF
VU TRONG PHUNG

SVTH: *Phạm Thị Nga, Trương Thị Phương, Nguyễn Thị Kiều Trinh*

Lớp 09SNV, Khoa Ngữ Văn, Trường Đại học Sư Phạm, Đại học Đà Nẵng

GVHD: *TS. Bùi Trọng Ngoãn*

Khoa Ngữ Văn, Trường Đại học Sư Phạm, Đại học Đà Nẵng

TÓM TẮT

Số đỏ của Vũ Trọng Phụng là một minh chứng cho thành công của nhà văn về nghệ thuật trào phúng. Trong toàn bộ thiên truyện trào phúng này, người đọc bị thu hút mạnh bởi một giọng văn giễu nhại độc đáo. Đặc biệt, giọng văn đó được tạo nên nhờ hình thức nói mỉa. Hơn nữa, đề tài đi theo một hướng nghiên cứu mới về hình thức nói mỉa, dựa trên cơ sở hệ thống lý thuyết của tiến sĩ Bùi Trọng Ngoãn, nên việc thể hiện vấn đề sẽ mang tính khoa học và có căn cứ ngôn ngữ hơn. Qua đó làm nổi bật lên giọng điệu giễu nhại chủ đạo và vai trò của nó đối với tác phẩm ở nhiều phương diện khác nhau.

Từ khóa: Số đỏ, Vũ Trọng Phụng, giọng điệu giễu nhại, nói mỉa.

ABSTRACT

So do of Vu Trong Phung is a testament to the success of the writer of satirical art. Throughout the satirical nature of this story, the reader is attracted by a unique tone fun parody. In particular, the tone created by the said form of irony. Moreover, subjects go in a new study says ironicform, based on systems theory of Dr. Bui Trong Ngoan, cooperative so the problem will present scientific and grounded language more. Which emphasizes the fun of parody voices and mainstream its role in respect of works in many different aspects.

Keywords: *So do, Vu Trong Phung, teasing tone of parody, irony said.*

1. Mở đầu

1.1. Lý do chọn đề tài

Giọng điệu là yếu tố quan trọng thuộc tổ chức nghệ thuật của tác phẩm, một trong những nhân tố cần thiết tạo tính hấp dẫn cho tác phẩm và góp phần hình thành phong cách nhà văn. Nghiên cứu văn chương nói chung, tiểu thuyết nói riêng, cần đặt giọng điệu lên vị trí cần quan tâm hàng đầu. Đặc biệt với văn học hiện đại, giọng điệu giễu nhại lại càng có ý nghĩa. Vũ Trọng Phụng ghi tên tuổi của mình trong làng tiểu thuyết Việt Nam thế kỉ XX với dấu ấn của giọng điệu giễu nhại đậm đặc trong hầu hết các sáng tác.

Tiểu thuyết *Số đỏ* được trần thuật theo quan điểm của tác giả. Toàn bộ thiên truyện có một giọng điệu mỉa mai và giàu tính hài hước. Đó là giọng điệu giễu nhại xuyên suốt tác phẩm.

Nghiên cứu đề tài *Giễu nhại bằng hình thức nói mỉa trong tiểu thuyết Số đỏ của Vũ Trọng Phụng* có ý nghĩa quan trọng trong việc tiếp nhận một tác phẩm mang đầy đủ phong cách của nhà văn. Đề từ đó có cái nhìn sâu sắc hơn về quan niệm văn chương và thể giới nghệ thuật đặc thù của ông.

1.2. Lịch sử vấn đề

Trong quá trình tìm hiểu đề tài, chúng tôi đã tiếp cận được một số bài viết và công trình nghiên cứu về *Số đỏ* và Vũ Trọng Phụng đáng lưu ý như:

Về cuộc đời và sự nghiệp của Vũ Trọng Phụng có: *Trọng Phụng về tác gia và tác*

phẩm (2000) của nhiều tác giả. Chuyên luận *Vũ Trọng Phụng nhà văn hiện thực* (1957) của Văn Tâm. *Những lớp sóng ngôn từ trong Số đỏ của Vũ Trọng Phụng* của GS. Đỗ Đức Hiểu.

Nghiên cứu về tác phẩm *Số đỏ* của Vũ Trọng Phụng có các công trình: *Nhà văn, tư tưởng và phong cách* (1979) của Nguyễn Đăng Mạnh. *Số đỏ* (2000) của Trần Đăng Suyền. *Vũ Trọng Phụng (1912 – 1930)* (1988) của Nguyễn Hoàn Khung.

Về vấn đề “Giễu nhại trong *Số đỏ* của Vũ Trọng Phụng” cũng có một số bài nghiên cứu dưới cái nhìn bao quát: *Những lớp sóng ngôn từ trong Số đỏ của Vũ Trọng Phụng* (1994) của Đỗ Đức Hiểu và *Thi pháp nhân vật trong tiểu thuyết Số đỏ của vũ Trọng Phụng* của Nguyễn Phong Nam.

1.3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu của đề tài là giọng điệu giễu nhại trong tiểu thuyết của Vũ Trọng Phụng. Phạm vi nghiên cứu là tiểu thuyết *Số đỏ*, Nxb Văn học, 2010.

1.4. Phương pháp nghiên cứu

Thực hiện đề tài, chúng tôi đã sử dụng kết hợp các phương pháp: khảo sát, thống kê, phân loại, tiếp cận hệ thống, phân tích, chứng minh, tổng hợp, khái quát.

1.5. Cấu trúc đề tài

Ngoài phần Mở đầu (6 trang), Kết luận (1 trang), phần Nội dung (43 trang) của bài nghiên cứu gồm 3 chương:

Chương một: Những vấn đề lý luận chung

Chương hai: Khảo sát giọng điệu giễu nhại bằng hình thức nói mỉa trong tiểu thuyết *Số đỏ* của Vũ Trọng Phụng

Chương ba: Vai trò của nói mỉa đối với giễu nhại trong tiểu thuyết *Số đỏ* của Vũ Trọng Phụng

2. Nội dung

2.1. Những vấn đề chung

2.1.1. Các dạng nói mỉa và giọng điệu giễu nhại

a. Nói mỉa theo quan niệm của Đinh Trọng Lạc

Theo Đinh Trọng Lạc, “nói mỉa” được đề cập như một phương tiện tu từ ngữ nghĩa. Theo định nghĩa của ông, “nói mỉa là một phương thức chuyển tên gọi từ một biểu vật này sang một biểu vật khác, dựa vào sự đối lập giữa cách đánh giá tốt được diễn đạt một cách hiển minh với cách đánh giá ngụ ý xấu theo nghĩa hàm ẩn đối với biểu vật”. Việc giải thích và phân chia của tác giả dù đã vạch ra những bước đi đầu cho việc nghiên cứu nhưng vẫn gây khó khăn trong quá trình nắm vững lý thuyết. Vì thế, có lẽ cần sự phân chia rõ ràng với những tiêu chí cụ thể hơn về thủ pháp đặc biệt này- nói mỉa.

b. Nói mỉa theo quan niệm của TS. Bùi Trọng Ngoãn

Theo tác giả, “nói mỉa” bao gồm (1) chuyển đổi tên gọi từ biểu vật này sang biểu vật khác và (2) giễu cợt bằng cách nói cạnh, nói khoe hoặc nói lại điều ai cũng thấy rõ nhưng buộc người nghe phải hiểu khác đi. Như vậy, nghĩa của từ “nói mỉa” cũng được hiểu tương đương với nghĩa của “nói cạnh”, “nói khoe” và được thể hiện theo 3 cách: hiển ngôn trực tiếp; dùng lối suy ý, ngụ ý; dựa vào hoàn cảnh cụ thể.

Dưới góc độ tu từ học, tác giả đã đưa ra ý kiến của mình về việc phân chia các dạng nói mỉa. Việc phân chia này của tác giả giúp ta có cái nhìn cụ thể, rõ ràng hơn khi đi vào khảo sát tác phẩm. Thiết nghĩ, áp dụng mô hình nói mỉa này vào việc nghiên cứu giọng điệu giễu nhại bằng hình thức nói mỉa trong *Số đỏ* của Vũ Trọng Phụng là hợp lý.

c. Giọng điệu giễu nhại

Theo định nghĩa của các nhà nghiên cứu trong “Từ điển thuật ngữ văn học”, giọng điệu là “thái độ, tình cảm, lập trường tư tưởng, đạo đức của nhà văn đối với hiện tượng được miêu tả thể hiện trong lời văn quy định cách xưng hô, gọi tên, dùng từ, sắc điệu tình cảm, cách cảm thụ xa gần, thân sơ, thành kính hay suông sã, ngợi ca hay châm biếm....” [11, tr.134].

Giễu nhại được hiểu một cách chung nhất là một giọng điệu nghệ thuật trong các tác phẩm tự sự, trong đó nhà văn dùng các phương tiện ngôn ngữ để từ cách nói bộc lộ thái độ mỉa mai của mình đối với nhân vật hay sự việc, hiện tượng nào đó.

Đối với văn học hiện đại, phương thức giễu nhại trở nên hữu hiệu vô cùng và là giọng điệu chủ âm của thể loại tiểu thuyết hoạt kê, trào phúng

2.1.2. Giới thiệu tác giả, tác phẩm

Vũ Trọng Phụng (1912- 1939) là một ngòi bút xuất sắc và độc đáo trên văn đàn Việt Nam thế kỷ XX. Sinh ra và lớn lên trong một gia đình nghèo khổ, Vũ Trọng Phụng sớm có cái mầm bất mãn với cuộc sống. Vũ Trọng Phụng căm phẫn, uất ức cao độ với xã hội “khôn nạn”, “chó đều” đương thời. Ông ít có điều kiện gần gũi để hiểu được bản chất tốt đẹp của nhân dân lao động, sớm phản ứng gay gắt với lối sống Âu hóa. Tất cả đã ảnh hưởng đến tư tưởng sáng tác của nhà văn.

Ông đã để lại một di sản văn học đồ sộ khi tuổi đời sáng tác quá ngắn ngủi. Tác phẩm của ông mang đậm giá trị hiện thực kết hợp với ngòi bút trào phúng độc đáo.

Tiểu thuyết *Số đỏ* ra mắt trên “Hà Nội báo” từ số 40 (ra ngày 7 tháng 10 năm 1936) và được Nxb Lê Cường in thành sách lần thứ nhất năm 1938. Tác phẩm chủ yếu xoay quanh nhân vật Xuân và hành trình đi từ một tên lưu manh đầu đường xó chợ đến khi Xuân thực sự bước chân vào tầng lớp thượng lưu. *Số đỏ* là một trong những thành công của Vũ Trọng Phụng về thể loại tiểu thuyết hoạt kê.

2.2. Khảo sát giọng điệu giễu nhại bằng hình thức nói mỉa trong tiểu thuyết *Số đỏ* của Vũ Trọng Phụng

2.2.1. Giễu nhại bằng hình thức nói mỉa qua phương tiện tình thái

a. Cấp độ Ngữ âm

Các yếu tố tình thái thực hiện vai trò nói mỉa ở cấp độ ngữ âm thể hiện qua hai phương diện ngữ điệu và nhại giọng.

• Ngữ điệu

Ngữ điệu mỉa mai là một trong những cấp độ của ngữ điệu tình thái, gắn với chức năng biểu cảm, ở đây là thái độ giễu nhại. Trong tác phẩm, ngữ điệu của từng nhân vật đều thể hiện ý đồ mỉa mai của tác giả. Lời của nhân vật, cũng là thể hiện điểm nhìn đối với nhân vật khác.

Cái hiển thị trên mặt chữ không phải là cái đích của phát ngôn. Tức là từ A để hướng tới một cái A' nào đó. Đồng thời, ở đây, cái A' đó lại được đi kèm với ngữ điệu, nghĩa là một phát ngôn nghe có vẻ bình thường nhưng thêm yếu tố kéo dài, nhấn mạnh hoặc lên giọng của phát âm... thì sẽ mang ý nghĩa mỉa mai rõ rệt.

• Nhại giọng

Nhại giọng có thể là nhại giọng nói mang âm sắc địa phương, có thể là nhại giọng điệu cá nhân. Bằng cách dùng nhân vật này nhại lại cách nói, kiểu nói của nhân vật kia, hoặc có khi tác giả nhại giọng nhân vật, lời nhại trở thành lời có hàm ý mỉa mai. (Nhân vật Xuân Tóc Đỏ, Cụ cố Hồng, cậu Phước).

b. Cấp độ từ vựng.

Phương tiện tình thái ở cấp độ từ vựng có thể kể đến là động từ tình thái, tiểu từ tình thái, các động từ tình thái chỉ thái độ mệnh đề, các phó từ và quán ngữ tình thái (Bảng thống kê).

Ngoài ra, khảo sát thấy tác giả có sử dụng những từ có ý nghĩa phỏng đoán, phẩm chỉ, mơ hồ, chọn lựa, đây cũng là một yếu tố góp phần thể hiện tính mỉa mai của phát ngôn (Bảng thống kê).

c. Cấp độ cú pháp.

Ở cấp độ cú pháp, các phương tiện tình đặc dụng cho lối nói mỉa là các kiểu câu thể hiện rõ thái độ của người nói. Qua khảo sát tác phẩm, chúng tôi thấy một số kiểu câu, cấu trúc câu có tác dụng như vậy.

2.2.2. Giễu nhại bằng hình thức nói mỉa bằng biện pháp tu từ ngữ nghĩa

a. Dùng phương thức ẩn dụ.

Cách lấy tên gọi đối tượng này gọi tên đối tượng kia của phép ẩn dụ đã tạo ra một nét nghĩa khác cho câu văn. Mà nét nghĩa này, trong Số đỏ hướng tới một mục đích chế giễu, mỉa mai. Người đọc, muốn hiểu được ý nghĩa mỉa mai đó thì phải đi vào khám phá hai đối được ẩn dụ- được ẩn dụ đề cập trong phát ngôn có những nét chung gì, từ đó giải mã cơ chế tạo nghĩa của nó. Qua khảo sát tác phẩm, phương thức này được sử dụng 12 lượt.

b. Dùng phương thức so sánh.

Điểm đặc biệt trong hầu hết những câu so sánh là đối tượng so sánh dường như là những sự vật, hiện tượng, trạng thái... bình thường, nhưng đối tượng được so sánh lại to tát, nghiêm trọng, thậm chí có chứa đựng sự ngược đời. Đặt hai đối tượng này trong mối quan hệ so sánh với nhau mà cơ sở so sánh của hai đối tượng lại chiếm tỉ lệ ít, tác giả muốn vẽ ra một xã hội với những kịch cỡm, lệch lạc, nực cười, ngược ngạo và lố lằng. Phương thức này chiếm một tỉ lệ khá cao, dày đặc, liên tục trong tác phẩm.

c. Dùng phương thức nói vòng nói tránh

Thông thường, phương thức này dùng để giảm thiểu sự bất nhã, thô tục, nặng nề, đau buồn; đồng thời tạo sự tế nhị, nhẹ nhàng. Nhưng đối với phép mỉa, việc nói vòng nói tránh sử dụng với mục đích chế giễu, châm biếm, mỉa mai một cách thâm thúy.

d. Dùng phương thức nói quá

Ngược lại với nói vòng nói tránh, nói quá là biện pháp tu từ phóng đại mức độ, qui mô, tính chất của sự vật, hiện tượng được miêu tả để nhấn mạnh, gây ấn tượng, tăng sức biểu cảm. Cho nên, khả năng mỉa mai của biện pháp tu từ này thể hiện rất rõ. Khảo sát tác phẩm, biện pháp này được sử dụng khá nhiều, tính chất phóng đại cao, lối nói, cách sử dụng từ ngữ mang vẻ to tát, nghiêm trọng hóa, tác dụng mỉa mai rất lớn.

2.2.3. Giễu nhại bằng hình thức nói mỉa qua thành ngữ, tục ngữ, ca dao

Trong thành ngữ, tục ngữ, ca dao, các ngữ liệu có sắc thái tiêu cực – âm tính sẽ dễ dàng thỏa mãn mục đích mỉa mai của người nói.

Qua khảo sát giọng điệu giễu nhại trong Số đỏ, chúng tôi tìm thấy một số thành ngữ, tục ngữ, ca dao được sử dụng như một phương tiện mỉa mai.

2.3. Vai trò của giọng điệu giễu nhại trong tiểu thuyết Số đỏ của Vũ Trọng Phụng

2.3.1. Vai trò của giọng điệu giễu nhại đối với nghệ thuật cá tính hóa nhân vật

Nhân vật văn học vừa là một cá thể với những đặc điểm lai lịch tính cách riêng, vừa mang những tính chất tiêu biểu của xã hội và thời đại. Đó là nghệ thuật cá tính hóa nhân

vật.

Số đỏ là một thành công của Vũ Trọng Phụng trong nghệ thuật cá tính hóa nhân vật.

Vũ Trọng Phụng cũng sử dụng bút pháp ngoại hiện khi xây dựng nhân vật. Những chân dung trong tác phẩm đều là những điển hình vận động và phát triển trong hoàn cảnh điển hình tạo nên một chuỗi cười dài mang sức mạnh tố cáo, phê phán gay gắt.

2.3.2. Vai trò của giọng điệu giễu nhại đối với người kể chuyện

Giọng điệu là “chìa khoá” để “mở” tác phẩm, và từ giọng điệu có thể xác định được tác giả. Trong *Số đỏ*, Vũ Trọng Phụng đã chọn cho mình một chỗ đứng thích hợp để kể chuyện. Cũng giống như nhiều nhà văn khác lấy trần thuật khách quan làm phương thức sử dụng, nhưng Vũ Trọng Phụng vẫn có những sắc thái riêng. Đó là sự cợt mỉa cay độc, giọng điệu giễu nhại rất phù hợp với thể loại trào phúng.

Như vậy, kể chuyện bằng lối trần thuật theo quan điểm tác giả kết hợp với giọng kể giễu nhại rất thuận lợi cho thái độ trào phúng của tác giả. Và vì vậy, *Số đỏ* đến tay người đọc đã “cười giòn như pháo nổ”. Đối tượng tiếng cười đã đổi hướng, không nhằm vào nhân vật chính “Người dốt gặp may” mà tiếng cười chỉ trích cả xã hội.

2.4. Vai trò của giọng điệu giễu nhại đối với nội dung để tài thể hiện

Dùng tiếng cười làm vũ khí, *Số đỏ* đã vạch ra thực chất thối nát của lối sống “sang trọng, văn minh”, rơm ròi. Chính giọng điệu giễu nhại là chất xúc tác để tạo ra nét hấp dẫn của tác phẩm. Cười cho một xã hội đau đớn đến tê tái bởi những trật tự, luân lý, chân lý, tình người... đang bị đảo ngược, cười ra nước mắt.

Với giọng điệu giễu nhại, tác giả *Số đỏ* đã tạo ra cả một xã hội hài hước trong đó nhất cử nhất động của bất kỳ nhân vật nào cũng đều khôi hài, lố bịch. Nội dung tư tưởng của *Số đỏ* đạt tới trình độ phổ quát, tác giả phê phán một loạt thói rơm rẹt xấu có thể trở thành phổ biến ở mọi chế độ xã hội: cấp tiến rơm, bình dân rơm, bằng sắc rơm

Tác phẩm không chỉ khám phá ra một góc nhìn mới lạ về xã hội thực dân nửa phong kiến mà còn thể hiện tính nhân văn sâu sắc.

3. Kết luận

Đọc lại những trang văn của Vũ Trọng Phụng, ta không khỏi ngỡ ngàng bởi sự tài hoa, dũng cảm cũng như tính hiện thực cao trong những tác phẩm của ông.

Qua tiểu thuyết *Số đỏ*, bằng giọng điệu giễu nhại, lối kể chuyện trào phúng, tác giả đã khắc họa một cách sâu sắc những chân dung biếm họa trào phúng. Sau tiếng cười chính là nỗi đau của nhà văn trước cảnh đời đen bạc. Tiếng cười trào phúng đặc sắc và đầy tài năng ấy của Vũ Trọng Phụng làm cho ta như tỉnh ngộ, nhận ra những điều tầm thường trong cuộc sống hôm nay thật ý nghĩa.

Giọng điệu châm biếm, hài hước, giễu nhại của Vũ Trọng Phụng có tác dụng vạch trần những cái lố lăng trong xã hội đương thời, sự đồi bại, xuống cấp của đạo đức... Điều ấy không chỉ có giá trị châm biếm, đả kích trước những hiện tượng xã hội lúc bấy giờ mà còn có tác dụng cảnh tỉnh, răn đe, giáo dục đối với con người.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Nguyễn Đăng Điệp (2002), *Giọng điệu trong thơ trữ tình*, Nxb Văn học, Hà Nội.
- [2] Lê Bá Hán, Trần Đình Sử, Nguyễn Khắc Phi (2007), *Từ điển thuật ngữ văn học*, Nxb Giáo dục, Hà Nội.
- [3] Đỗ Đức Hiểu (1994), “Những lớp sóng ngôn từ trong *Số đỏ* của Vũ Trọng Phụng” *Đối mới phê bình văn học* Nxb Khoa học xã hội - Nxb Mũi Cà Mau.

- [4] Nguyễn Thái Hòa (2004), *Từ điển Tu từ - Phong cách – Thi pháp học*, Nxb Giáo dục, Hà Nội.
- [5] Mai Hương (tuyển chọn và biên soạn 2000), *Vũ Trọng Phụng – một tài năng độc đáo*, Nxb Văn hóa thông tin, Hà Nội.
- [6] Đinh Trọng Lạc, *99 phương tiện và biện pháp tu từ tiếng Việt*, Nxb Giáo dục, 2005.
- [7] Bùi Trọng Ngoãn (4/2011), *Các dạng nói mỉa*, Báo cáo đọc tại hội thảo Ngữ học toàn quốc.
- [8] Hoàng Khê (1998), *Từ điển tiếng Việt*, Nxb Khoa học xã hội.
- [9] Vũ Trọng Phụng (2010), *Số đỏ*, Nxb Văn học, Hà Nội.
- [10] Nhiều tác giả (2000,2001), *Vũ Trọng Phụng về tác gia và tác phẩm*, Nxb giáo dục, Hà Nội.
- [11] Viện ngôn ngữ học (1993), *Từ điển thành ngữ Việt Nam*, Nxb Văn hóa, Hà Nội.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Họ và tên: Trương Thị Phương

Địa chỉ : Lớp 09SNV – Khoa Ngữ Văn – Trường ĐHSP Đà Nẵng

Số điện thoại liên hệ : 01674655516

Email: truongphuong09snv@gmail.com